

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC



1. Thông tin chung

- Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG HOÀI
- Năm sinh: 1961
- Giới tính: NAM
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS năm 2001, Đại học Colombo, SriLanka

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó Giáo sư năm 2006, Giáo sư năm 2015 được bổ nhiệm tại Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Ngành Kinh tế học, Chuyên ngành Kinh tế Phát triển
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Tổng biên tập Journal of Asia in Business and Economic Studies (JABES) thuộc Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở giai đoạn 2016-2022 -Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
- Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở giai đoạn 2020-2021 - Trường Đại học Quốc tế (ĐHQG TP. Hồ Chí Minh) và Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành Kinh tế năm 2019, 2020, 2021.

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- Tổng số sách đã chủ biên: **9** sách chuyên khảo; **2** giáo trình.
- Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Tác giả	Mã số ISBN
1	Quốc tế hóa giáo dục: thông lệ thế giới và bằng chứng hệ thống giáo dục đại học Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, 2021	Nguyễn Trọng Hoài	978-604-922-887-2
2	Đô thị thông minh: Kinh nghiệm quốc tế và bằng chứng Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, 2019	Nguyễn Trọng Hoài	978-604-922-796-7
3	Các chủ đề phát triển chọn lọc: Khung phân tích và bằng chứng thực nghiệm cho Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, 2017	Nguyễn Trọng Hoài	978-604-922-480-5
4	Khung phân tích điều chỉnh hành vi người dân hướng đến tăng trưởng xanh ở các đô thị Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, 2016	Nguyễn Trọng Hoài và các cộng sự	978-604-922-158-3

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: **92** bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước; **11** bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Bài báo khoa học trong nước:

TT	Bài báo khoa học trong nước	Tác giả	Năm công bố	Tạp chí	Chỉ số IF
1	Impacts of Openess on Financial Development: A Review of The literature	Pham Thi Thuy Diem and Nguyen Trong Hoai	2021	Review of Finance	ISSN
2	Trade Openness and Environment Quality: A Review of The literature	Pham Thi Thuy Diem and Nguyen Trong Hoai	2021	Vietnam Trade and Industry Review	ISSN

TT	Bài báo khoa học trong nước	Tác giả	Năm công bố	Tạp chí	Chỉ số IF
3	Financial Development and Economic Growth: A Review of The Literature		2020	Journal of Development and Integration	ISSN
4	Khung phân tích đô thị thông minh: Nghiên cứu tình huống các tỉnh/thành Đông Nam Bộ	Nguyễn Trọng Hoài & Nguyễn Văn Dũng & Trần Thị Phú Duyên & Nguyễn Văn Viên	2018	Tạp chí nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á	ACI
5	Tự chủ tài chính đại học theo thông lệ quốc tế và những gợi ý chính sách cho hệ thống giáo dục đại học Việt Nam	Nguyễn Trọng Hoài	2018	Tạp chí Giáo dục	BGDĐT
6	Nghiên cứu chính sách quốc tế hóa của một số quốc gia và gợi ý chính sách cho giáo dục Việt Nam	Nguyễn Trọng Hoài	2018	Tạp chí Giáo dục	BGDĐT
7	European Union – Vietnam Free Trade Agreement and Vietnam’s Footwear	Võ Tất Thắng & Nguyễn Trọng Hoài & Nguyễn Thị Tường Vy	2018	Journal of Asian Business and Economic Studies	ACI
8	Vai trò của FDI và đặc trưng doanh nghiệp đối với xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam	Phạm Thế Anh & Nguyễn Trọng Hoài	2017	Tạp chí Phát triển Kinh tế	ACI
9	Economic growth: The role of knowledge economy in the context of selected Asian countries	Nguyen Van Dung & Nguyen Trong Hoai & Nguyen Son Kien	2017	Journal of Economic Development	ACI
10	Chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ cơ khí Thành phố Hồ Chí Minh: Tiếp cận cấu trúc ngành và nhận dạng nhân tố tác động	Nguyễn Trọng Hoài & Huỳnh Thanh Điền	2016	Tạp chí Phát triển Kinh tế	ACI

TT	Bài báo khoa học trong nước	Tác giả	Năm công bố	Tạp chí	Chỉ số IF
11	Lan toả công nghệ từ FDI và các nhân tố quyết định: Trường hợp các doanh nghiệp Việt Nam	Nguyễn Trọng Hoài & Phạm Thế Anh	2016	Tạp chí Phát triển Kinh tế	ACI
12	Toward Development of Mechanical Supporting Industry in Ho Chi Minh City: An Approach to Industry Structure and Its Determinants	Nguyen Trong Hoai & Huynh Thanh Dien	2016	Journal of Economic Development	ACI

- Bài báo khoa học Quốc tế:

TT	Bài báo khoa học nước ngoài	Tác giả	Tên tạp chí, năm công bố	Tập	ISI/IF	Trích dẫn
1	The determinants of self-medication: Evidence from urban Vietnam.	NT Hoai, T Dang	Social work in health care 2017	56(4) 260-282	ISI IF: 1,095	21
2	Trade Diversion as Firm Adjustment to Trade Policy: Evidence from EU Antidumping Duties on Vietnamese Footwear.	Nguyen Trong Hoai, Nguyen Truong Toan and Pham Hoang Van	World Economy 2017	(40)6 1128-1154	ISI IF: 1,229	16

TT	Bài báo khoa học nước ngoài	Tác giả	Tên tạp chí, năm công bố	Tập	ISI/IF	Trích dẫn
3	An application of data envelopment analysis with the double bootstrapping technique to analyze cost and technical efficiency in aquaculture: Do credit constraints matter?	Le Kim Long, Le Van Thap, Nguyen Trong Hoai	Aquaculture 2020	Volume 525, 30 August 2020, 735290 https://doi.org/10.1016/j.aquaculture.2020.735290	Scopus IF: 3,022	14
4	Data envelopment analysis for analyzing technical efficiency in aquaculture: The bootstrap methods	Le Kim Long, Le Van Thap, Nguyen Trong Hoai & Pham Thi Thanh Thuy	Aquaculture, Economics & Management, 2020	Published online 14 Jan 2020 https://doi.org/10.1080/13657305.2019.1710876	SCIE IF: 3,250	17
5	Determinants of e-government service adoption: an empirical study for business registration in Southeast Vietnam	Nguyen Trong Hoai, Dang Vu Thanh, Nguyen Van Vien, Nguyen Thanh Tung	Journal of Asian Public Policy, 2020	1-16	Scopus Q3	4
6	The Role of Listing Price Strategies on the Probability of Selling a House: Evidence from Vietnam	Nguyen Thi Bich Hong, Nguyen Trong Hoai, Truong Thanh Hiep	Real Estate Management and Valuation, 2020	28(2), 63-75	Scopus Q3	1
7	Impacts of openness on financial development in developing	Thi Thuy, D. P., & Nguyen Trong, H	<i>Cogent Economics & Finance</i> , 2021	9(1), 1937848	Scopus Q2	1

TT	Bài báo khoa học nước ngoài	Tác giả	Tên tạp chí, năm công bố	Tập	ISI/IF	Trích dẫn
	countries: Using a Bayesian model averaging approach					
8	Is the cross-correlation of EU carbon market price with policy uncertainty really being? A multiscale multifractal perspective	Ye, S., Dai, P. F., Nguyen, H. T., & Huynh, N. Q. A	<i>Journal of Environmental Management, 2021</i>	298, 113490	IF:6,789	6
9	What motivates farmers to accept good aquaculture practices in development policy? Results from choice experiment surveys with small-scale shrimp farmers in Vietnam	Phong, T. N., Thang, V. T., & Hoai, N. T	<i>Economic Analysis and Policy, 2021</i>		IF:2,497	2

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: **2** cấp quốc gia; **8** cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

TT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian	Cấp quản lý	Trách nhiệm	Ghi chú
1	Phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025	504/QĐ-UBND	2016	UBND TP.HCM	Chủ nhiệm	Đã chuyển giao

TT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian	Cấp quản lý	Trách nhiệm	Ghi chú
2	Khung phân tích điều chỉnh hành vi người dân hướng đến tăng trưởng xanh ở các đô thị Việt Nam.	II4.5-2012.09	2016	Quỹ phát triển KHCN quốc gia (Nafosted)	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
3	Khung phân tích đô thị thông minh: nghiên cứu tình huống các tỉnh/thành Đông Nam bộ	B2018-KT-48	2020	Bộ GDĐT	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
4	Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản thực phẩm theo hướng bảo đảm an toàn thực phẩm giữa TP.HCM và các tỉnh thành vùng kinh tế trọng điểm phía Nam		2020	Sở KHĐT TP.HCM	Đồng Chủ nhiệm	Chuẩn bị nghiệm thu
5	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp đẩy mạnh quốc tế hóa giáo dục Việt Nam	KHGD/16-20.ĐT.018	2020	Bộ GDĐT	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: **7 NCS đã hướng dẫn chính**

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ và tên NCS	Vai trò hướng dẫn	Tên đề tài	Cơ sở đào tạo	Năm cấp bằng
1	Phạm Thế Anh	Hướng dẫn độc lập	Phân tích tác động lan tỏa của đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam	Đại học Kinh tế TP.HCM	2019
2	Phạm Ngọc Khanh	Hướng dẫn độc lập	Phân tích chất lượng tăng trưởng vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	Đại học quốc gia TP.HCM	2021

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):.....

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Hồ sơ Google scholar: H-index: 7; số lượt trích dẫn: 177.

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: quá trình đào tạo Thạc Sĩ và Tiến Sĩ tại nước ngoài hoàn toàn bằng tiếng Anh.

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Giao tiếp Nghe/Nói/Đọc/Viết đạt yêu cầu gắn với chuyên môn về nghiên cứu và giảng dạy.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2022

NGƯỜI KHAI



NGUYỄN TRỌNG HOÀI